TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AE** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày: 09/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AE, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Bà Phan Thị Kim Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thụy Thùy Nga

2/ Ông Phạm Thành Trại

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Phục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện AE.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AE, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Lực - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện AE, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:33/2021/HSST ngày 02/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn A**, sinh năm 1996 tại tỉnh Tiền Giang

Tên gọi khác: không

Nơi cư trú: ấp AA, xã AQ, huyện AE, tỉnh Tiền Giang

Nghề nghiệp: làm thuê

Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu B và bà Trần Thị C; Bị cáo có 01 người em, sinh năm 2002; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không

Tiền sự: không

Nhân thân:

Ngày 16/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện AE, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp B sản". Bị cáo chấp hành xong ngày 25/01/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 19/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị Diệu D, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp AR, xã AQ, huyện AE, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Trần Thị C, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp AA, xã AQ, huyện AE, tỉnh Tiền Giang

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Trường E, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp AT, xã AY, huyện AU, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các B liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 13/11/2020 Nguyễn Tấn A đi đến đầu đường vào khu tái định cư Đại học Tiền Giang thuộc ấp Ngãi Lợi, xã AQ, huyện AE, tỉnh Tiền Giang ngồi uống cà phê thì thấy chị Nguyễn Thị Diệu D chạy xe đạp Martin đi một mình vào khu tái định cư và thấy túi quần bên phải của chị D có nổi cục u, A nghĩ bên trong túi có tiền nên nảy sinh ý định cướp tiền của chị D. A ngồi quan sát khi thấy chị D dừng xe ở khu đường vắng bên trong khu tái định cư và bước xuống hái rau thì A đi bộ đến chỗ chị D giả vờ hỏi thăm đường. Lúc này, lợi dụng chị D mất cảnh giác, A xông tới dùng tay trái bóp chặt miệng chị D, tay phải cầm áo bên hông phải chị D quật chị D xuống đất và ẳm chị D vào lùm cỏ, đè chị D trong tư thế nằm ngửa mặt lên, A nằm trên người chị D dùng tay trái bóp chặt miệng chị D, dùng tay phải lấy tiền bên túi quần phải của chị D nhưng chị D vùng vẫy, chống cự (lắc người qua lại liên tục) nên A không lấy được tiền. Trong lúc khống chế có va chạm vào cơ thể của chị D nên A nảy sinh ý định quan hệ tình dục với chị D. A dùng tay phải kéo áo ngoài và áo ngực của chị D lên để lộ phần ngực và dùng miệng bú vú liên tục, rồi dùng tay trái bóp và giữ chặt miệng chị D, tay phải kéo quần chị D xuống qua khỏi âm đạo, A chưa kéo được quần lót thì chị D chống cự và kêu cứu. Lúc này anh Nguyễn Trường E đang dạy lái xe ô tô trong khu tái định cư nghe thấy nghe nên chạy đến thì A bỏ chạy, anh E truy đuổi và bắt A giao cho cơ quan Công an.

Vặt chứng, đồ vật thu giữ:

- 01 đôi dép quai kẹp màu đỏ đã cũ, dép dài 25cm, bề rộng 10cm, phần gót rộng 08cm.

- 01 áo sơ mi bằng vải dài tay, có nhiều ô vuông màu xám-trắng-xanh, phần lưng áo bị rách.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/2021/TgT ngày 15/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Nguyễn Thị Diệu D kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: sưng kèm sây sát da bên phải môi dưới, hiện đã hết.

- Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị Diệu D là 00%.

Do hành vi hiếp dâm của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự, trong giai đoạn truy tố, bị hại Nguyễn Thị Diệu D rút yêu cầu xử lý hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện AE căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 1 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Tấn A.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSCT ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện AE, Tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn A về tội "Cướp B sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp B sản" theo khoản 1 điều 168 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và không thay đổi. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 168, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 đôi dép quai kẹp màu đỏ đã cũ, dép dài 25cm, bề rộng 10cm, phần gót rộng 08cm; 01 áo sơ mi bằng vải dài tay, có nhiều ô vuông màu xám-trắng-xanh, phần lưng áo bị rách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong nên không xem xét

Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng viện kiểm sát truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về, đi làm phụ giúp gia đình.

Bị hại Nguyễn Thị Diệu D thống nhất lời khai của bị cáo tại Tòa, yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các B liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra truy tố xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện AE, tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện AE, tỉnh Tiền

Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào khoảng 10 giờ ngày 13/11/2020, khi thấy chị D chạy xe đạp một mình vào khu tái định cư Đại học Tiền Giang và thấy túi quần bên phải chị D có nổi cục u, nghĩ trong túi có tiền nên bị cáo có ý định cướp tiền của chị D. Bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực dùng tay trái bóp chặt miệng chị D, tay phải cầm áo bên hông phải chị D quật chị D xuống đất và ẳm chị D vào lùm cỏ, đè chị D trong tư thế nằm ngửa mặt lên. Bị cáo nằm lên người chị D, dùng tay trái bóp chặt miệng chị D, dùng tay phải lấy tiền bên túi quần phải của chị D nhưng chị D vùng vẫy, chống cự nên bị cáo không lấy được tiền. Xét thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các B liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cướp B sản" được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cướp B sản để phục vụ cho nhu cầu tiêu xài của bản thân, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu B sản của bị hại mà còn đe dọa đến sức khỏe của bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo sợ. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, ngày 16/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện AE, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "trộm cắp B sản". Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem đây là tình tiết để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Song xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Đối với hành vi hiếp dâm của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự, trong giai đoạn truy tố, bị hại Nguyễn Thị Diệu D rút yêu cầu xử lý hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện AE căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 1 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Tấn A là đúng quy định.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đôi dép quai kẹp màu đỏ đã cũ, dép dài 25cm, bề rộng 10 cm, phần gót rộng 08cm; 01 áo sơ mi bằng vải dài tay, có nhiều ô

vuông màu xám-trắng-xanh, phần lưng áo bị rách. Các B sản này bị cáo dùng khi thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị Diệu D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí tiền thuốc, tiền viện phí, danh dự nhân phẩm số tiền 3.000.000đồng, bà Trần Thị C là mẹ bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác và bà C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra đặt ra xem xét

[8] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội: " Cướp B sản"

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38, 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/11/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép quai kẹp màu đỏ đã cũ, dép dài 25cm, bề rộng 10 cm, phần gót rộng 08cm; 01 áo sơ mi bằng vải dài tay, có nhiều ô vuông màu xám-trắng-xanh, phần lưng áo bị rách.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, B sản ngày 06/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện AE.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an huyện AE,tỉnh TG;
- VKSND huyện AE, tỉnh TG;
- THADS huyện AE, tỉnh TG;
- Sở Tư pháp tỉnh TG;
- Người tham gia TT;
- lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kim Hà